

Số: 367 /QĐ-XPVPHC

Tân Châu, ngày 05 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng gia, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng gia, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

Căn cứ Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng gia, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

Căn cứ Quyết định số 4523/QĐ-UBND, ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu về việc ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 09/BB-VPHC do Đoàn Kiểm tra liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm lập hồi 14 giờ 15 phút ngày 17 tháng 01 năm 2020 tại Chợ Tân Đông, ấp Đông Tiến, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số 311/...../QĐ-GQXP ngày 03/02/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ kết quả kiểm tra và các tài liệu có trong hồ sơ;

Tôi: Nguyễn Hòa Bình; Chức vụ: Phó Chủ tịch;

Đơn vị: Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với Ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên: Nguyễn Văn Oánh; Giới tính: Nam;

Năm sinh: 1976;

Quốc tịch: Việt Nam;

Nghề nghiệp: Kinh doanh tạp hóa;

Nơi ở hiện tại: Ấp Đông Tiến, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Số CCCD: 027076000130; ngày cấp: 01/10/2018; nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Kinh doanh hàng hóa quá hạn sử dụng ghi trên bao bì hàng hóa (20 gói bột ngọt Ajinomoto blendy khối lượng 17g (gam).

- Kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ (08Kg (kilogram) bún gạo, 10 Kg (kilogram) măng khô).

3. Quy định tại: Điểm a, điểm c, Khoản 1, Điều 21 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ (được sửa đổi tại Khoản 17 Điều 21 Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng);

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau: không.

a) Hình thức xử phạt chính: Tổng số tiền phạt 600.000 đồng (Viết bằng chữ: Sáu trăm nghìn đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Nguyễn Văn Oánh để chấp hành Quyết định xử phạt.

Ông Nguyễn Văn Oánh phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Nguyễn Văn Oánh không tự nguyện chấp hành sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Ông Nguyễn Văn Oánh phải nộp tiền phạt tại tài khoản của Kho bạc Nhà nước huyện Tân Châu (thông qua phòng giao dịch Tân Châu- Ngân hàng Công thương, chi nhánh Tây Ninh hoặc phòng giao dịch Tân Châu - Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Tây Ninh) trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

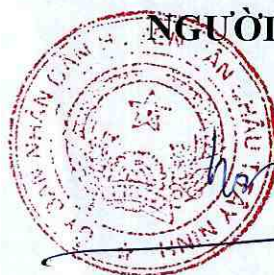
Ông Nguyễn Văn Oánh có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước huyện Tân Châu để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Y tế huyện, UBND xã Tân Đông để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Phòng Tư pháp huyện để theo dõi thi hành pháp luật./.

Nơi nhận: *veef*
- Như Điều 3;
- Lưu VT. *vef*



NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN

Nguyễn Hòa Bình

Số: 311 /QĐ- GQXP

Tân Châu, ngày 05 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính

Căn cứ Điều 54 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Khoản 6 Điều 5 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý, vi phạm hành chính (được bổ sung theo quy định tại Khoản 9 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP);

Căn cứ Quyết định số 4523/QĐ-UBND, ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu về việc ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu;

Tôi: Tạ Châu Lâm; Chức vụ: Chủ tịch;

Đơn vị: Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên: Ông Nguyễn Hòa Bình; Chức vụ: Phó Chủ tịch;

Đơn vị công tác: Ủy ban nhân dân huyện.

1. Phạm vi được giao quyền: Thực hiện đối với vụ việc vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng của ông Nguyễn Văn Oánh, Sinh năm: 1976, Quốc tịch: Việt Nam; Nơi ở hiện tại: Ấp Đông Tiến, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

2. Nội dung giao quyền: Ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính.

3. Được thực hiện các thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, kể từ ngày .02./...02./2020.

Điều 2. Trong khi tiến hành các hoạt động xử phạt vi phạm hành chính, ông Nguyễn Hòa Bình phải chịu trách nhiệm về những quyết định của mình trước pháp luật và trước người giao quyền xử phạt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và ông Nguyễn Hòa Bình có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu VT 

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH



CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Tạ Châu Lâm



UBND HUYỆN TÂN CHÂU
ĐOÀN KIỂM TRA LIÊN NGÀNH VỆ
SINH AN TOÀN THỰC PHẨM

Số: 28 /BB-ĐKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Châu, ngày tháng 01 năm 2020

BIÊN BẢN
Kiểm tra an toàn thực phẩm tại cơ sở sản xuất,
kinh doanh thực phẩm

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 07/01/2020 của UBND huyện Tân Châu về việc thành lập Đoàn Kiểm tra Liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm đợt Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020.

Hôm nay vào lúc..... giờ ngày tháng năm 2020, Đoàn Kiểm tra theo Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 07/01/2020 của UBND huyện Tân Châu tiến hành kiểm tra tại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

Tên cơ sở được kiểm tra: ...*Tạp..hoa..Nguyễn..Vào..Cánh*.....

Địa chỉ: ...*Chợ Tân Đông, ấp Đông Lộ, xã Tân Đông*.....

SĐT:*0986.342.097*..... Fax:

I. Thành phần tham gia buổi làm việc

1. Đoàn kiểm tra:

(1) Ông Nguyễn Đình Du, Chánh Văn Phòng HĐND-UBND huyện - Phụ trách Phòng Y tế - Trưởng đoàn;

(2) Bà Nguyễn Thị Phương, Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng – P.Trưởng đoàn;

(3) Bà Trương Thị Thu Trang, Phó Chánh Văn Phòng HĐND-UBND huyện - Phó Trưởng đoàn;

(4) Bà Bùi Thị Sol, Trưởng khoa Y tế Dự phòng, Trung tâm Y tế huyện – Thành viên;

(5) Ông Nguyễn Đức Sang, Chuyên viên Phòng Kinh tế và Hạ tầng – Thành viên;

(6) Bà Nguyễn Thị Mai Trinh, Cán bộ Công an huyện - Thành viên;

(7) Ông Nguyễn Văn Rô, Cán bộ Đội QLTT số 5 – Thành viên;

(8) Bà Lý Thị Thanh Diệu, Nhân viên khoa Y tế Dự Phòng, Trung tâm Y tế huyện – Thành viên;

(9) Bà Nguyễn Hoàng Ngọc Tâm, Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn – Thành viên;

(10) Ông Phạm Tuấn Ngọc, Chuyên viên Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện – Thành viên;

(11) Ông Bùi Công Điều, Cán sự Đài phát thanh huyện – Thành viên;

(12) Bà Phí Võ Mộng Thường, Cán sự Phòng Y tế – Thư ký;

2. Đại diện cơ sở được kiểm tra:

(1). Nguyễn Văn Thanh, chức vụ: ... Chủ cơ sở?

3. Với sự tham gia của (nếu có):

(1). Ngô Thị Thảo Vy chức vụ: Tram Y tế'

(2). Nguyễn Đình Chiến UBND xã Tân Đông.

II. Nội dung và kết quả kiểm tra

1. Hồ sơ hành chính, pháp lý của cơ sở:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 45C 80041592... cấp... ngày... 22/3/2011...

...do Phòng T.C.-K.H. huyện cấp.....

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số: ✓.....

- Số người lao động: 02 Trong đó: Trực tiếp: 01 Gián tiếp: 01.....

- Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm: Có.....

- Giấy xác nhận đủ sức khỏe của chủ cơ sở và của người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm Có.....

2. Công bố sản phẩm:

- Tổng số sản phẩm cơ sở đang sản xuất, kinh doanh: ✓.....

- Số sản phẩm có hồ sơ công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm/công bố hợp quy còn hiệu lực: ✓.....

- Số sản phẩm có hồ sơ công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm/công bố hợp quy hết hiệu lực: ✓.....

- Số sản phẩm không có giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm/giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy: ✓.....

- Các nội dung khác: ✓.....

3. Ghi nhãn sản phẩm:

- Số sản phẩm kiểm tra về ghi nhãn: ✓.....

- Số sản phẩm có nhãn đúng quy định: ✓.....

- Số sản phẩm có nhãn không đúng quy định: ✓.....

- Đánh giá việc chấp hành của cơ sở:
.....
.....

4. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm:

- Điều kiện cơ sở, trang thiết bị dụng cụ:
.....
.....

- Người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm:
.....
.....

- Quy trình sản xuất, chế biến:
.....

- Vận chuyển và bảo quản thực phẩm:
.....

- Nguồn gốc, xuất xứ, hạn sử dụng của nguyên liệu, phụ gia và thành phẩm thực phẩm:
.....
.....

5. Kiểm nghiệm định kỳ sản phẩm:

.....
.....
.....

6. Lấy mẫu kiểm nghiệm:

Đoàn kiểm tra lấy mẫu để kiểm nghiệm (có biên bản lấy mẫu kèm theo)

(Yêu cầu cơ sở cung cấp đầy đủ hồ sơ công bố sản phẩm (bản photocopy có đóng dấu của cơ sở) của những sản phẩm có lấy mẫu để làm cơ sở đánh giá kết quả).

.....
.....
.....

III. Kết luận, kiến nghị và xử lý

1. Kết luận

1.1. Các nội dung cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện tốt: *Cơ sở kinh doanh...
...có đầy đủ giấy tờ kinh doanh theo đúng quy định...*

.....
.....
.....

1.2. Những mặt còn tồn tại: *Kinh doanh hàng hóa hết hạn sử dụng... 20 gói...*

[Signature]

[Signature]

[Signature]

Ajinomoto... BLEN... khối lượng 17g; 08 kg... búi gạo... không... từ... nguồn... gạo...
xuất... xứ; 10kg... măng... không... từ... kg... gạo... xuất... xứ...

2. Kiến nghị

2.1. Kiến nghị của Đoàn kiểm tra đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh

lập... biên... báo... xử... lý... vi... phạm... hành... chính... hành... vi... kinh... doanh... hàng... hóa... kế...
hạn... số... dụng... không... từ... nguồn... gạo... xuất... xứ...

2.2. Kiến nghị của cơ sở sản xuất đối với Đoàn kiểm tra

Thống... nhất... ý... kiến... của... Đoàn... Kiểm... tra... và... từ... người... liên... quan... để... giải... quyết...
Ajinomoto... BLEN... khối lượng 17g; 08 kg... búi gạo... 10 kg... măng... khô... không... từ...
nguồn... gạo... xuất... xứ... trước... đó... chứng... kiến... của... Đoàn... Kiểm... tra...

3. Xử lý, kiến nghị xử lý

lập... biên... báo... xử... lý... vi... phạm... hành... chính...

IV. Ý kiến của cơ sở được kiểm tra

Thống... nhất... ý... kiến... của... Đoàn... Kiểm... tra...

Đồng ý với những ý kiến của Đoàn kiểm tra đã nêu trên.

Biên bản kiểm tra được lập xong hồi giờ..... ngày tháng năm;
biên bản đã được đọc lại cho những người tham gia làm việc và đại diện cơ sở
được kiểm tra cùng nghe, công nhận nội dung ghi trong biên bản là đúng và ký
tên. Biên bản được lập thành 02 bản có nội dung như nhau, 01 bản được giao cho
cơ sở được kiểm tra, 01 bản Đoàn kiểm tra lưu giữ (Trường hợp đoàn kiểm tra
liên ngành thì số lượng biên bản sẽ tùy theo số cơ quan tham gia kiểm tra)./.

Đại diện cơ sở được kiểm tra

(Ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Văn Cảnh

Trưởng đoàn kiểm tra

(Ký tên)

Quảng Thị Thu Phương

Nguyễn Đức Sang



UBND HUYỆN TÂN CHÂU
ĐOÀN KIỂM TRA LIÊN NGÀNH
VỀ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM

Số: 09 /BB-VPHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Châu, ngày 17 tháng 01 năm 2020

BIÊN BẢN VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Về an toàn thực phẩm

Hôm nay, hồi 14 giờ 15 phút, ngày 17/01/2020, tại HKD Nguyễn Văn Oanh.....
Căn cứ biên bản kiểm tra số 281/BB-ĐKT, ngày 17/01/2020.....

Chúng tôi gồm:

- 1) Ông Nguyễn Đình Du, Chánh Văn Phòng HĐND-UBND huyện - Phụ trách Phòng Y tế - Trưởng đoàn;
- (2) Bà Nguyễn Thị Phượng, Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng - Phó Trưởng đoàn;
- (3) Bà Trương Thị Thu Trang, Phó Chánh Văn Phòng HĐND-UBND huyện - Phó Trưởng đoàn;
- (4) Bà Bùi Thị Sol, Trưởng khoa Y tế Dự phòng, Trung tâm Y tế huyện - Thành viên;
- (5) Ông Nguyễn Đức Sang, Chuyên viên Phòng Kinh tế và Hạ tầng - Thành viên;
- (6) Bà Nguyễn Thị Mai Trinh, Cán bộ Công an huyện - Thành viên;
- (7) Ông Nguyễn Văn Rô, Cán bộ Đội QLTT số 5 - Thành viên;
- (8) Bà Lý Thị Thanh Diệu, Nhân viên khoa Y tế Dự Phòng, Trung tâm Y tế huyện - Thành viên;
- (9) Bà Nguyễn Hoàng Ngọc Tâm, Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Thành viên;
- (10) Ông Phạm Tuấn Ngọc, Chuyên viên Phòng Tài chính & Kế hoạch huyện - Thành viên;
- (11) Ông Bùi Công Điều, Cán sự Đài phát thanh huyện - Thành viên;
- (12) Bà Phí Võ Mộng Thường, Cán sự Phòng Y tế - Thư ký;

2. Với sự chứng kiến của ⁽⁵⁾:

- a) Họ và tên: Ngô Thị Thảo Vy..... Nghề nghiệp: Nhân viên.....
Cơ quan: Trạm y tế xã Tân Đông.....
- b) Họ và tên: Nguyễn Đình Chiến..... Nghề nghiệp: Nhân viên.....
Cơ quan: UBND xã Tân Đông.....

Tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với <ông (bà)/tổ chức> có tên sau đây:

<1. Họ và tên>: Nguyễn Văn Oanh..... Giới tính: Nam.....

Ngày, tháng, năm sinh: 1/1/1976..... Quốc tịch: Việt Nam.....

Nghề nghiệp: buôn bán.....

Nơi ở hiện tại: ấp Đông Tiến, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, Tây Ninh

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: 02707600030 ngày cấp: 01/10/2018

nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLGG về dân cư

<1. Tên tổ chức vi phạm>:

Địa chỉ kinh doanh:

Mã số doanh nghiệp:

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:

45C.800.459.2

Ngày cấp: 22/03/2011; nơi cấp: Phòng Tà chính - Kế hoạch

Người đại diện theo pháp luật⁽⁶⁾: Giới tính:

Chức danh⁽⁷⁾:

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính⁽⁸⁾: về kinh doanh hàng hóa không
Nỗ nguyên gốc, xuất xứ và hàng quá hạn sử dụng ghi trên nhãn
hàng hóa

3. Quy định tại⁽⁹⁾ điểm a, c khoản 1, Điều 21, Nghị định 185/2013/NĐ-CP
ngày 15/11/2013 của Chính phủ (được sửa đổi tại khoản 17, Điều 21, nghị định 124/2015/NĐ-CP

4. Cá nhân/tổ chức bị thiệt hại⁽¹⁰⁾: Không

5. Ý kiến trình bày của cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm: Thống nhất và
hành vi vi phạm nêu trên

6. Ý kiến trình bày của người chứng kiến (nếu có): Không

7. Ý kiến trình bày của cá nhân/tổ chức bị thiệt hại (nếu có): Không

8. Chúng tôi đã yêu cầu cá nhân/tổ chức vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm.

9. Các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính được áp dụng, gồm⁽¹¹⁾:

10. Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, gồm:

STT	Tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại	Tình trạng	Ghi chú
	/					
	/					

11. Giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ, gồm:

STT	Tên giấy phép, chứng chỉ hành nghề	Số lượng	Tình trạng	Ghi chú
	/			
	/			

Ngoài những tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và các giấy tờ nêu trên, chúng tôi không tạm giữ thêm thứ gì khác.

12. Trong thời hạn⁽¹²⁾.... ngày làm việc, kể từ ngày lập biên bản này, ông (bà)

(13).....Nguyễn Văn Cảnh.....

..... là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm có quyền gửi <văn bản yêu cầu được giải trình trực tiếp/văn bản giải trình> đến ông

(bà)⁽¹⁴⁾..... để thực hiện quyền giải trình.

Biên bản lập xong hồi 14 giờ 30 phút, ngày 17 / 11 / 2020, gồm 03 tờ, được lập thành 02 bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông (bà)⁽¹³⁾.....Nguyễn Văn Cảnh..... là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ.

<Trường hợp cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản>

Lý do ông (bà)⁽¹³⁾..... cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm không ký biên bản⁽¹⁵⁾:

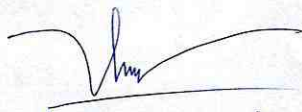
**CÁ NHÂN VI PHẠM HOẶC ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC VI PHẠM**
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)


Nguyễn Văn Cảnh

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)


Nguyễn Đình Chiến

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(Ký tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)


Phó Cơ Mạnh

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)


Ngô Í Thảo